

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 600

Phẩm BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA (8)

Lại nữa, này Thiện Dững Mãnh, nếu các Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thì không hành sắc hiển bày hay không hiển bày; không hành thọ, tưởng, hành, thức hiển bày hay không hiển bày.

Không hành nhãn hiển bày hay không hiển bày; không hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý hiển bày hay không hiển bày.

Không hành sắc hiển bày hay không hiển bày; không hành thanh, hương, vị, xúc, pháp hiển bày hay không hiển bày.

Không hành nhãn thức hiển bày hay không hiển bày; không hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức hiển bày hay không hiển bày.

Không hành sắc tịch tĩnh hay không tịch tĩnh; không hành thọ, tưởng, hành, thức tịch tĩnh hay không tịch tĩnh.

Không hành nhãn tịch tĩnh hay không tịch tĩnh; không hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý tịch tĩnh hay không tịch tĩnh.

Không hành sắc tịch tĩnh hay không tịch tĩnh; không hành thanh, hương, vị, xúc, pháp tịch tĩnh hay không tịch tĩnh.

Không hành nhãn thức tịch tĩnh hay không tịch tĩnh; không hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức tịch tĩnh hay không tịch tĩnh.

Không hành bản tánh của sắc thanh tịnh hay không thanh tịnh; không hành bản tánh của thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh hay không thanh tịnh.

Không hành bản tánh của nhãn thanh tịnh hay không thanh tịnh; không hành bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thanh tịnh hay không thanh tịnh.

Không hành bản tánh của sắc thanh tịnh hay không thanh tịnh; không hành bản tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp thanh tịnh hay

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không thanh tịnh.

Không hành bản tánh của nhãn thức thanh tịnh hay không thanh tịnh.

Không hành bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức thanh tịnh hay không thanh tịnh.

Không hành bản tánh của sắc hiển bày hay không hiển bày; không hành bản tánh của thọ, tưởng, hành, thức hiển bày hay không hiển bày.

Không hành bản tánh của nhãn hiển bày hay không hiển bày; không hành bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý hiển bày hay không hiển bày.

Không hành bản tánh của sắc hiển bày hay không hiển bày; không hành bản tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp hiển bày hay không hiển bày.

Không hành bản tánh của nhãn thức hiển bày hay không hiển bày; không hành bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức hiển bày hay không hiển bày.

Không hành bản tánh của sắc tịch tĩnh hay không tịch tĩnh; không hành bản tánh của thọ, tưởng, hành, thức tịch tĩnh hay không tịch tĩnh.

Không hành bản tánh của nhãn tịch tĩnh hay không tịch tĩnh; không hành bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý tịch tĩnh hay không tịch tĩnh.

Không hành bản tánh của sắc tịch tĩnh hay không tịch tĩnh; không hành bản tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp tịch tĩnh hay không tịch tĩnh.

Không hành bản tánh của nhãn thức tịch tĩnh hay không tịch tĩnh; không hành bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức tịch tĩnh hay không tịch tĩnh.

Không hành bản tánh của sắc xa lìa hay không xa lìa; không hành thọ, tưởng, hành, thức xa lìa hay không xa lìa.

Không hành bản tánh của nhãn xa lìa hay không xa lìa; không hành bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xa lìa hay không xa lìa.

www.daitangkinh.org

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Không hành bản tánh của sắc xa lìa hay không xa lìa; không hành bản tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xa lìa hay không xa lìa.

Không hành bản tánh của nhãn thức xa lìa hay không xa lìa; không hành bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức xa lìa hay không xa lìa.

Không hành bản tánh của sắc thuộc quá khứ, vị lai, hiện tại là thanh tịnh hay không thanh tịnh, hiển bày hay không hiển bày, tịch tĩnh hay không tịch tĩnh, xa lìa hay không xa lìa; không hành bản tánh của thọ, tưởng, hành, thức thuộc quá khứ, vị lai, hiện tại là thanh tịnh hay không thanh tịnh, hiển bày hay không hiển bày, tịch tĩnh hay không tịch tĩnh, xa lìa hay không xa lìa.

Không hành bản tánh của nhãn thuộc quá khứ, vị lai, hiện tại là thanh tịnh hay không thanh tịnh, hiển bày hay không hiển bày, tịch tĩnh hay không tịch tĩnh, xa lìa hay không xa lìa; không hành bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thuộc quá khứ, vị lai, hiện tại là thanh tịnh hay không thanh tịnh, hiển bày hay không hiển bày, tịch tĩnh hay không tịch tĩnh, xa lìa hay không xa lìa.

Không hành bản tánh của sắc thuộc quá khứ, vị lai, hiện tại là thanh tịnh hay không thanh tịnh, hiển bày hay không hiển bày, tịch tĩnh hay không tịch tĩnh, xa lìa hay không xa lìa; không hành bản tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp thuộc quá khứ, vị lai, hiện tại là thanh tịnh hay không thanh tịnh, hiển bày hay không hiển bày, tịch tĩnh hay không tịch tĩnh, xa lìa hay không xa lìa.

Không hành bản tánh của nhãn thức thuộc quá khứ, vị lai, hiện tại là thanh tịnh hay không thanh tịnh, hiển bày hay không hiển bày, tịch tĩnh hay không tịch tĩnh, xa lìa hay không xa lìa; không hành bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức quá khứ, vị lai, hiện tại là thanh tịnh hay không thanh tịnh, hiển bày hay không hiển bày, tịch tĩnh hay không tịch tĩnh, xa lìa hay không xa lìa.

Này Thiện Dững Mãnh, nếu các Bồ-tát hành được như vậy thì mau viên mãn pháp trí Nhất thiết.

Lại nữa, này Thiện Dững Mãnh, các Bồ-tát tu hành Bát-nhã

www.daitangkinh.org

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ba-la-mật-đa thì không nương tựa vào sắc, không nương tựa tựa vào thọ, tưởng, hành, thức. Không nương tựa vào nhãn, không nương tựa vào nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý.

Không nương tựa vào sắc, không nương tựa vào thanh, hương, vị, xúc, pháp.

Không nương tựa vào nhãn thức, không nương tựa vào nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức.

Cũng không nương tựa vào thanh tịnh của sắc; không nương tựa vào thanh tịnh của thọ, tưởng, hành, thức.

Không nương tựa vào thanh tịnh của nhãn, cũng không nương tựa vào thanh tịnh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý.

Không nương tựa vào thanh tịnh của sắc, cũng không nương tựa vào thanh tịnh của thanh, hương, vị, xúc, pháp.

Không nương tựa vào thanh tịnh của nhãn thức, cũng không nương tựa vào thanh tịnh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức.

Không nương tựa vào đối tượng thanh tịnh của sắc, cũng không nương tựa vào đối tượng thanh tịnh của thọ, tưởng, hành, thức.

Không nương tựa vào đối tượng thanh tịnh của nhãn, không nương tựa vào đối tượng thanh tịnh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý.

Không nương tựa vào đối tượng thanh tịnh của sắc, không nương tựa vào đối tượng thanh tịnh của thanh, hương, vị, xúc, pháp.

Không nương tựa vào đối tượng thanh tịnh của nhãn thức, không nương tựa vào đối tượng thanh tịnh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức.

Lại nữa, này Thiện Dũng Mãnh, nếu các Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thì không chấp trước sắc, không chấp trước thọ, tưởng, hành, thức.

Không chấp trước nhãn, không chấp trước nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý.

Không chấp trước sắc, không chấp trước thanh, hương, vị, xúc, pháp.

Không chấp trước nhãn thức, không chấp trước nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức.

Cũng không chấp trước thanh tịnh của sắc, không chấp trước

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thanh tịnh của thọ, tưởng, hành, thức.

Không chấp trước thanh tịnh của nhãn; không chấp trước thanh tịnh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý.

Không chấp trước thanh tịnh của sắc, không chấp trước thanh tịnh của thanh, hương, vị, xúc, pháp.

Không chấp trước thanh tịnh của nhãn thức, không chấp trước thanh tịnh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức.

Cũng không chấp trước đối tượng thanh tịnh của sắc, không chấp trước đối tượng thanh tịnh của thọ, tưởng, hành, thức.

Không chấp trước đối tượng thanh tịnh của nhãn, không chấp trước đối tượng thanh tịnh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý.

Không chấp trước đối tượng thanh tịnh sắc, không chấp trước đối tượng thanh tịnh của thanh, hương, vị, xúc.

Không chấp trước vào đối tượng thanh tịnh của nhãn thức, không chấp trước vào đối tượng thanh tịnh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức.

Này Thiện Dũng Mãnh, nếu các Bồ-tát hành như vậy thì mau viên mãn pháp trí Nhất thiết.

Này Thiện Dũng Mãnh, nếu các Bồ-tát hành được như vậy thì gần được mười lực của Như Lai, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng.

Này Thiện Dũng Mãnh, nếu các Bồ-tát hành được như vậy thì gần đầy đủ ba mươi hai tướng tốt và tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ, toàn thân màu vàng ròng với vô biên ánh sáng giống như voi chúa, nhìn không thể thấy đảnh.

Này Thiện Dũng Mãnh, nếu các Bồ-tát hành được như vậy thì gần được trí kiến trước, vô ngại về quá khứ, vị lai và hiện tại, cũng gần được Như Lai chỉ dạy truyền trao hướng dẫn, cũng được trí kiến vô trước, vô ngại về quá khứ, vị lai và hiện tại, các vị ấy sẽ chắc chắn được thọ ký.

Này Thiện Dũng Mãnh, nếu các Bồ-tát hành được như vậy thì mau chứng tất cả sự thanh tịnh của Phật, pháp, mau chứng đắc sự

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thanh tịnh của cõi Phật, mau tiếp nhận sự viên mãn của Thanh văn, mau tiếp nhận sự viên mãn của Bồ-tát.

Này Thiện Dững Mãnh, nếu các Bồ-tát hành được như vậy thì không trụ vào sắc, không trụ vào thọ, tưởng, hành, thức; không trụ vào nhãn, không trụ vào nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; không trụ vào sắc, không trụ vào thanh, hương, vị, xúc, pháp; không trụ vào nhãn thức, không trụ vào nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức. Không trụ vào danh sắc; không trụ vào điền đảo, kiến chấp, triền cái, ái hành; không trụ cõi Dục, cõi Sắc và cõi Vô sắc; không trụ vào hữu tình giới, pháp giới; không trụ vào địa, thủy, hỏa, phong, không và thức giới; không trụ vào hữu tình, người sống, người sinh, người nuôi dưỡng, người tạo tác, cái ta, thân do ý sinh, tuổi trẻ, người làm, người nhận, người biết, người thấy và các tướng khác; không trụ vào đoạn, thường kiến; không trụ tạp nhiễm, thanh tịnh; không trụ vào duyên khởi, không trụ vào bố thí, xan tham; giữ giới, phạm giới; an nhẫn, sân giận; tinh tấn, giải đãi; tĩnh lự, tán loạn; trí tuệ, ác tuệ.

Không trụ vào Niệm trụ, Chánh đoạn, Thần túc, Căn, Lực, Giác chi, Thánh đạo, không trụ vào đoạn trừ điền đảo..., không trụ vào tĩnh lự, giải thoát, đẳng trì đẳng chí.

Không trụ vào Minh và Giải thoát.

Không trụ vào trí Tận, trí Vô sinh, trí Vô tạo tác và trí Vô trước.

Không trụ vào Thiên chỉ, Thiên quán.

Không trụ vào Vô lượng, Thần thông.

Không trụ vào Khổ, Tập, Diệt, Đạo.

Không trụ vào địa phàm phu, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát và Phật.

Không trụ vào pháp của phàm phu, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát và Phật. Không trụ vào sinh tử, Niết-bàn.

Không trụ vào trí, lực, vô sở úy... của Phật.

Không trụ vào trí kiến của quá khứ, vị lại, hiện tại.

Không trụ vào sự viên mãn của cõi Phật, không trụ vào sự viên mãn của chúng Thanh văn, không trụ vào sự viên mãn của Bồ-tát.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vì sao? Nay Thiện Dũng Mãnh, vì tất cả pháp không thể trụ.

Nay Thiện Dũng Mãnh, vì tất cả pháp chẳng có tính chất gì là trụ. Vì sao? Vì tất cả pháp đều không nắm giữ; không thể nắm giữ thì không thể trụ.

Nay Thiện Dũng Mãnh, nếu tất cả pháp có thể trụ lại thì sẽ có thể tuyên bố: Đây là pháp có thể nắm giữ, đây là pháp thường trụ. Như Lai cũng có thể an trụ vào các pháp mà tuyên bố các pháp; đây là pháp có thể nắm giữ, đây là pháp có thể tích tập.

Nay Thiện Dũng Mãnh, vì tất cả pháp không thể an trụ, không thể nắm giữ, cũng không thể tích tập, cho nên không có pháp nào là thường trụ. Do đó mà Như Lai không an trụ vào pháp nào, cũng không tuyên bố: Đây là pháp có thể nắm giữ hay đây là pháp tích tụ.

Nay Thiện Dũng Mãnh, không có một chút pháp nào có thể thật sinh cả. Vì không có một chút pháp nào thật sinh nên nó hoàn toàn không có chỗ trụ, do đó mà nói các pháp không có tính chất gì là trụ.

Nay Thiện Dũng Mãnh, lấy sự không trụ và không chẳng trụ làm phương tiện nên nói tất cả các pháp hoàn toàn không có sự trụ.

Nay Thiện Dũng Mãnh, không có chút pháp nào có thể nói là trụ cả. Như bốn sông lớn đều bắt nguồn từ ao Vô nhiệt chảy ra, khi chứa vào biển lớn thì nó hoàn toàn chẳng có tính cách trụ. Các pháp như vậy cho đến không bắt đầu và các hành chưa tận thì hoàn toàn không có tính cách trụ.

Nay Thiện Dũng Mãnh, các không bắt đầu hành nghĩa là trong đây không có sự trụ, không trụ và không có sự trở ngại. Tất cả đều dựa vào thế tục mà nói chứ thật ra không có trụ và không có sự trở ngại, không có cứu cánh, cũng không có không trụ.

Nay Thiện Dũng Mãnh, các hành không bắt đầu là chỉ dựa vào thế tục mà nói, cũng như những gì hữu tình thấy ở thế gian đều chẳng thật có trụ, hoặc có sự trở ngại hay có sự cứu cánh, cũng không không trụ. Các hành không bắt đầu chẳng phải có thật trụ, thế nên có thể dựa vào lời nói thế tục để trình bày. Do đó, các pháp đều không có tính chất trụ.

www.daitangkinh.org

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Dũng Mãnh, các chúng Bồ-tát như vậy chỉ dựa vào tất cả pháp không trụ làm phương tiện để tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dũng Mãnh, nếu các Bồ-tát hành được như vậy thì mau viên mãn pháp trí Nhất thiết, gần được quả vị Giác ngộ cao tột, mau an tọa nơi tòa Bồ-đề, mau chứng đắc trí Nhất thiết trí, mau viên mãn trí kiến về ba đời, mau viên mãn trí biết trọn vẹn về giữa tâm hành khác nhau của tất cả hữu tình.

Này Thiện Dũng Mãnh, nếu các Đại Bồ-tát muốn làm lợi ích cho tất cả hữu tình, muốn lấy tài sản để bố thí cho tất cả hữu tình được đầy đủ, muốn dùng pháp bố thí cho tất cả hữu tình làm cho họ được mãn nguyện, muốn phá vỡ vô minh cho tất cả hữu tình, muốn trao đại trí, Phật trí cho tất cả hữu tình, muốn thương mến khắp tất cả hữu tình, muốn làm lợi ích an lạc cho khắp tất cả hữu tình, muốn làm cho tất cả hữu tình đầy đủ tài thí và pháp thí, muốn làm cho tất cả hữu tình đầy đủ giới thanh tịnh, muốn làm cho tất cả hữu tình đầy đủ an nhẫn hòa nhã, muốn làm cho hữu tình đầy đủ sự tinh tấn, dũng mãnh, muốn làm cho hữu tình đầy đủ tinh lực trong sáng, muốn làm cho tất cả hữu tình đầy đủ trí tuệ vi diệu, muốn làm cho tất cả hữu tình đầy đủ giải thoát cứu cánh, muốn làm cho tất cả hữu tình đầy đủ trí kiến giải thoát, muốn làm cho tất cả hữu tình được đầy đủ sinh vào các cõi lành, muốn làm cho tất cả hữu tình đầy đủ minh và giải thoát, muốn làm cho tất cả hữu tình đầy đủ Niết-bàn cứu cánh, muốn làm cho tất cả hữu tình đầy đủ diệu pháp của chư Phật, muốn làm cho tất cả hữu tình đầy đủ sự viên mãn của các công đức; muốn chuyển pháp luân vi diệu vô thượng cho tất cả Sa-môn, Phạm chí, Trời, Ma, ngoại đạo ở thế gian mà không có ai có khả năng chuyển được pháp luân như vậy, muốn giảng nói diệu pháp ở thế gian, muốn như thật thọ ký địa vị Phật, muốn như thật thọ ký địa vị Bồ-tát, muốn như thật thọ ký địa vị Độc giác, muốn như thật thọ ký địa vị Thanh văn và muốn biết bản nguyện căn lành của các loài hữu tình thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, hãy dừng mãnh tinh tấn đừng bao giờ để gián đoạn và hãy nương vào Bát-nhã

www.daitangkinh.org

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ba-la-mật-đa sâu xa tinh tấn siêng năng tu học để không bị luyến tiếc.

Này Thiện Dững Mãnh, Ta hoàn toàn không thấy có pháp nào làm cho Bồ-tát mau viên mãn diệu pháp, Vô thượng của chư Phật như là Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa được nói ở đây. Nếu các Bồ-tát an trú Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy và tinh tấn siêng năng tu học không cho lìa bỏ thì sẽ mau viên mãn pháp trí Nhất thiết.

Này Thiện Dững Mãnh, các Đại Bồ-tát nào tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể đạt đến cứu cánh thì Đại Bồ-tát ấy gần được quả vị Giác ngộ cao tột và chắc chắn không còn nghi ngờ gì nữa.

Này Thiện Dững Mãnh, những thiện nam, tín nữ nào nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa này mà hoan hỷ tín thọ thật chí thành thì Ta nói những hạng người này có thể đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột vì căn lành của họ rất thù thắng mau đạt đến cứu cánh. Nhờ giữ gìn căn lành mà các thiện nam, tín nữ ấy nhất định tích tập được tư lương của đại tuệ.

Này Thiện Dững Mãnh, nếu các Bồ-tát tay cầm giáo pháp tương ứng với phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy với thì các Bồ-tát này dù hiện tại không được Phật thọ ký, phải biết vị này cũng gần được Phật thọ ký, hoặc không bao lâu nữa sẽ được Phật trong hiện tại thọ ký.

Này Thiện Dững Mãnh, ví như có người tinh tấn học tập mười nẻo nghiệp thiện đã đạt đến cứu cánh, nên biết căn lành của người đó đã được thành thực và đã gần được sinh về Bắc câu-lô. Cũng vậy, Bồ-tát nào tay cầm Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này thì nên biết vị ấy đã gần được quả vị Giác ngộ cao tột theo sở cầu và nhất định không còn nghi ngờ gì nữa.

Này Thiện Dững Mãnh, ví như có người thích làm việc bố thí, đối với của báu họ không hề tham tiếc, đối với hữu tình họ cũng thường lấy bố thí, ái ngữ, lợi hành và đồng sự để giúp đỡ. Họ giữ giới tu hạnh nhẫn nhục để đánh đổ tâm kiêu mạn. Khi tu các hạnh đạt đến cứu cánh như vậy thì họ mau đạt được nhiều của cải và sinh vào dòng họ cao quý. Cũng vậy, Bồ-tát nào tay cầm được Bát-nhã

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ba-la-mật-đa sâu xa này thì nên biết vị ấy gần đến địa vị không thoái chuyển.

Này Thiện Dũng Mãnh, ví như có người thích tu bố thí, trì giới, an nhẫn đều đầy đủ Từ bi thương xót hữu tình và khuyên họ trì giới, lại có thể tạo tác để nhận được nghiệp Tăng thượng cho họ thì nên biết người ấy mau đạt được địa vị Chuyển luân vương. Cũng vậy, Bồ-tát nào tay cầm được Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này thì nên biết vị ấy sẽ mau ngồi tòa Bồ-đề vi diệu.

Này Thiện Dũng Mãnh, ví như Chuyển luân vương sắp lên địa vị cao, vào ngày mười lăm, nửa tháng có trăng, tắm rửa thọ trai rồi lên đại điện, ngồi tòa Sư tử và mặt hướng về phương Đông. Từ trên không có đại luân báu bay đến thì nên biết vị vua ấy đã nhận ngôi vị Chuyển luân và không bao lâu vị ấy sẽ được đầy đủ bảy báu. Cũng vậy, Bồ-tát nào tay cầm được Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này thì nên biết vị ấy sẽ mau đạt được trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Dũng Mãnh, ví như hữu tình nào thành tựu căn lành thù thắng, thích tu hành phạm hạnh, tin hiểu sâu sắc về thân và nhàm chán sự khổ hoạn về thân người; đầy đủ giới thanh tịnh, thích phục vụ việc của chúng Tăng, tâm vị ấy luôn luôn nghĩ đến sinh thiên để thường che chở cho mọi người trong bốn châu thì nên biết những hạng đó không bao lâu nữa sẽ làm Tứ Thiên vương để bảo hộ bốn châu. Cũng vậy, Bồ-tát nào đem giáo pháp tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa để bố thí cho các loài hữu tình mà tâm không hề tham tiếc thì nên biết các vị ấy không bao lâu nữa sẽ được làm vị Pháp vương và được tự tại với tất cả các pháp.

Này Thiện Dũng Mãnh, ví như hữu tình nào thành tựu căn lành thù thắng thanh tịnh hơn sự thành tựu của người đã nói như trước. Về tài bảo đã đạt được thì trước tiên họ đem bố thí cho người khác và sau đó mới sử dụng cho mình, làm việc gì cũng làm cho hữu tình trước sau đó mới làm cho mình, không bị sự ô nhiễm của tham lam mà làm việc phi pháp, bất bình đẳng. Tâm vị ấy luôn luôn muốn làm Thiên chủ nên đối với sự tu thiện, tâm của vị ấy rất bền chắc. Nên biết, những hạng người đó không bao lâu nữa chắc chắn họ sẽ sinh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lên cõi trời Ba mươi ba và làm vị Thiên đế Thích. Cũng vậy, nếu Bồ-tát dùng pháp yếu tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa để bố thí cho các loài hữu tình mà không tham tiếc thì nên biết vị này không bao lâu nữa chắc chắn sẽ làm vị Pháp vương và được tự tại với tất cả pháp.

Này Thiện Dũng Mãnh, ví như có người đắc bốn phạm trụ nên biết vị này không bao lâu nữa sẽ sinh lên Phạm thiên. Cũng vậy, Bồ-tát nào đem pháp yếu tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa để bố thí cho các loài hữu tình mà không tham tiếc thì phải biết vị ấy không bao lâu sẽ chuyển diệu pháp luân và bố thí cho các hữu tình được lợi ích an lạc.

Này Thiện Dũng Mãnh, ví như cơn mưa khi sắp rơi xuống mặt đất thì ta thấy trên hư không mây kéo dày đặc, bầu trời tối sầm dầm và tuôn xuống cơn mưa lớn làm cho nước ao hồ, sông chầm lênh láng, đất cao thấp đều thấm nhuần, mây dày tuôn xuống mưa ngọt thấm mọi nơi làm cho cây thuốc, cỏ cây, cành lá, hoa quả đều sum xuê, mùi thơm trong nước, đất, núi, sông thơm phức, ở suối cao nơi nào cũng có hoa quả. Bấy giờ, mặt đất rất khả ái, người và phi nhân nhìn thấy đều thích thú, đều hái hoa quả để gửi hương và niếm vị. Cũng vậy, nếu Bồ-tát tay cầm được Bát-nhã ba-la-mật-đa tinh tấn siêng năng tu học thì nên biết vị ấy không bao lâu sẽ được thấm nhuần trí Nhất thiết trí, có khả năng thể nhập trí Nhất thiết trí và sẽ mở bày được trí Nhất thiết trí. Do đó mà làm thấm nhuần tất cả loài hữu tình, khai thị rõ ràng pháp bảo Vô thượng.

Này Thiện Dũng Mãnh, ví như trong cung của Long vương Vô nhiệt, sinh ra nước chảy vào bốn sông lớn và đều cùng một hướng đi đến đầy cả biển lớn. Cũng vậy, Bồ-tát nào trong tay được Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà ở trong đó siêng năng tinh tấn tu học thì vị ấy có thể phát ra những dòng đại pháp và dùng đại pháp ấy để bố thí đầy đủ cho các hữu tình.

Này Thiện Dũng Mãnh, ví như bầy chim ở trên núi Diệu cao, mặc dù hình dáng của mỗi loài khác nhau, nhưng chúng cùng một màu. Cũng vậy, nếu Bồ-tát trong tay được Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

xa này mà tin thọ tu hành thì đồng một hướng đến. Đó là cùng đi về hướng trí Nhất thiết của Như Lai.

Này Thiện Dũng Mãnh, ví như biển lớn thì các dòng sông đều nương vào để tồn tại và thường làm chỗ quay về cho các dòng nước. Cũng vậy, nếu Bồ-tát trong tay được Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà tinh tấn siêng năng tu học thì vô cùng thông đạt và lợi ích. Phải biết không bao lâu vị này sẽ làm biển để chứa tất cả pháp, mau thành tựu Pháp khí, thường làm chỗ nương về cho các pháp, không bị các pháp thế gian quấy nhiễu được.

Này Thiện Dũng Mãnh, ví như mặt trời mọc lên thì làm mất đi các ánh sáng khác. Cũng vậy, sự học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này của Bồ-tát mà xuất hiện ra thế gian thì tất cả ngoại đạo đều biến mất.

Này Thiện Dũng Mãnh, nếu sự học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Bồ-tát mà xuất hiện ra thế gian thì sẽ làm pháp chiếu sáng cho các loài hữu tình.

Này Thiện Dũng Mãnh, nếu các Bồ-tát xuất hiện ra thế gian làm căn lành chiếu sáng cho các hữu tình, làm ruộng phước chân tịnh cho các loài hữu tình thì tất cả hữu tình đều phải cúng dường, tất cả hữu tình đều phải quay về và tất cả hữu tình đều phải khen ngợi vị ấy.

Lại nữa, này Thiện Dũng Mãnh, các Bồ-tát học Bát-nhã ba-la-mật-đa là sự học tối thắng trong các môn học. Cũng vậy, người học Bát-nhã ba-la-mật-đa là làm con đường Niết-bàn thanh tịnh cho khắp các hữu tình. Vì sao? Này Thiện Dũng Mãnh, vì học Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với trong các môn học thì đó là tối thắng đệ nhất; là diệu, là vi diệu, là thượng là vô thượng, là không gì bằng, không gì sánh bằng.

Này Thiện Dũng Mãnh, nếu các Bồ-tát học Bát-nhã ba-la-mật-đa làm cho tất cả sự học ấy đều đạt đến cứu cánh, thọ trì tất cả những gì đã học thì với tất cả sự học đó đều có thể chỉ dạy được và bề gãy được tất cả sự học của các tà luận khác.

Này Thiện Dũng Mãnh, nếu các Bồ-tát học Bát-nhã ba-la-mật-

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đa như vậy thì có thể tu hành các hạnh Bồ-tát của chư Phật trong ba đời.

Này Thiện Dũng Mãnh, đối với sự học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, chư Phật Thế Tôn đã, đang và sẽ học rất vững vàng hoàn hảo và cũng đã, đang và sẽ dạy cho các hữu tình pháp thanh tịnh vô thượng như vậy.

Này Thiện Dũng Mãnh, vì sự học của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy nên sẽ vượt qua sự học tối thắng, tối tôn của thế gian.

Này Thiện Dũng Mãnh, học Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy là học tự nhiên, nên tất cả thế gian không ai sánh kịp.

Này Thiện Dũng Mãnh, nếu ai học Bát-nhã ba-la-mật-đa thì đối với các pháp hoàn toàn không còn gì để học. Nghĩa là dù thế gian hay xuất thế gian, hữu vi hay vô vi, hữu lậu hay vô lậu, hữu tội hay vô tội, với tất cả pháp môn như vậy đều không bị lệ thuộc. Đối với tất cả pháp, cũng bị lệ thuộc vì các hữu tình mê lầm mà phải khai mở chỉ bày pháp Vô thượng Thanh tịnh mà mình đã học. Vì sao? Này Thiện Dũng Mãnh, vì tất cả các pháp không có chấp trước cũng không có trói buộc nên không có một chút pháp nào là chấp trước, là trói buộc mà hiện hữu. Do đây mà không có tính chất được giải thoát.

Này Thiện Dũng Mãnh, sắc không chấp trước, không trói buộc, cũng không giải thoát; thọ, tưởng, hành, thức cũng không chấp trước, không trói buộc, cũng không có giải thoát. Nhãn không chấp trước, không trói buộc, cũng không giải thoát; Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý cũng không chấp trước, không trói buộc, cũng không giải thoát. Sắc không chấp trước, không trói buộc và không giải thoát; Thanh, hương, vị, xúc, pháp cũng không chấp trước, không trói buộc và không giải thoát. Nhãn thức không chấp trước, không trói buộc và không giải thoát. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức cũng không chấp trước, không trói buộc và không giải thoát. Danh sắc không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát; điền đảo, kiến chấp, triền cái, ái hành không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Tham, sân,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

si không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Dục giới, Sắc giới và Vô sắc giới không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Hữu tình giới, pháp giới không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Hữu tình, người sống, người sinh, người nuôi dưỡng, người tạo tác, cái ta, thân do ý sinh, tuổi trẻ, người làm, người nhận, người biết, người thấy và các tướng không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Địa, thủy, hỏa, phong, không và thức giới không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Duyên khởi, nhiễm tịnh không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Bồ thí, xan tham; giữ giới, phạm giới; an nhẫn, sân giận; tinh tấn, giải đãi; tĩnh lự, tán loạn; trí tuệ, ác tuệ không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Khổ, tập, diệt, đạo không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Niệm trụ, Chánh đoạn, Thần túc, Căn, Lực, Giác chi, Thánh đạo không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Đoạn tuyệt điên đảo, không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Tĩnh lự, Giải thoát, Đăng trì, Đăng chí không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Vô lượng, Thần thông không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Trí tận, trí Vô sinh, trí Vô tạo tác và trí Vô trước không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Minh và giải thoát, giải thoát tri kiến không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Địa vị phàm phu, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát và Phật không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Pháp của phàm phu, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát và Phật không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Sinh tử và Niết-bàn không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Trí, lực, vô sở úy... của Phật không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát.

Trí kiến về quá khứ, vị lai, hiện tại không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát. Vì sao? Nay Thiện Dững Mãnh, vì tất cả các pháp mà có chấp trước thì không thể đắc, trói buộc cũng không thể đắc. Nếu chấp trước và trói buộc đã không có thì giải thoát cũng không thể đắc.

www.daitangkinh.org

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Dũng Mãnh, nói chấp trước và trói buộc nghĩa là chấp trước và trói buộc vào pháp tánh. Nhưng pháp tánh đã không có nên không thể nói có chấp trước, không có trói buộc. Nói giải thoát nghĩa là giải thoát khỏi sự chấp trước và trói buộc; chấp trước và trói buộc đã không có nên giải thoát cũng không có.

Này Thiện Dũng Mãnh, không giải thoát nghĩa là đối với các pháp hoàn toàn vô sở đắc được tánh giải thoát. Nếu có thể thấy các pháp như vậy thì gọi là tri kiến không chấp trước.

Này Thiện Dũng Mãnh, không chấp trước nghĩa là ở trong đây chấp trước chẳng thể nắm bắt được, chấp trước không tánh chấp trước, chấp trước không thật tánh nên gọi là không chấp trước. Vì trong đây người chấp trước, pháp được chấp trước, do cái này, vì cái này, nhân cái này, thuộc cái này đều chẳng thể nắm bắt được, cho nên gọi là không chấp trước.

Này Thiện Dũng Mãnh, nói không trói buộc nghĩa là trong đây trói buộc chẳng thể nắm bắt được, trói buộc không có tánh trói buộc, vì tánh trói buộc không thật nên gọi là không trói buộc. Vì trong đây người trói buộc, pháp được trói buộc do cái này, vì cái này, nhân cái này, thuộc cái này đều chẳng thể nắm bắt được nên gọi là không trói buộc.

Này Thiện Dũng Mãnh, nếu không chấp trước, không trói buộc vào các pháp, vậy tại sao nói rằng đối với các pháp có giải thoát?

Này Thiện Dũng Mãnh, không chấp trước, không trói buộc cũng không giải thoát, nhưng ly hệ thanh lương gọi là chân giải thoát.

Này Thiện Dũng Mãnh, đối với các pháp, ai không chấp trước thì không bị trói buộc, nếu đối với các pháp, người nào không bị trói buộc, chấp trước thì không giải thoát. Xa lìa ba việc này được ly hệ thanh lương thì gọi là chân giải thoát.

Này Thiện Dũng Mãnh, Bồ-tát nào ngộ nhập được các pháp mà không chấp trước, không trói buộc, không giải thoát thì đắc chân trí kiến mà tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dũng Mãnh, nếu Bồ-tát nào hành được như vậy là

www.daitangkinh.org

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

gần ngôi quả vị Giác ngộ cao tột và mau chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Dũng Mãnh, Ta sẽ lấy pháp ấn vi diệu của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này ấn chứng cho các chúng Đại Bồ-tát, làm cho họ đoạn trừ lưới nghi ngờ rồi tinh tấn tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mau đạt đến cứu cánh.

Này Thiện Dũng Mãnh, Ta sẽ giữ pháp ấn này để tồn tại lâu dài ở đời mà làm lợi ích và an lạc cho các hữu tình. Vì sao? Vì chúng Thanh văn của ta không có sức thần thông thù thắng để giữ gìn pháp ấn vi diệu của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này cho đến thời gian khi ta đã diệt độ khoảng năm trăm năm sau để làm lợi ích cho các hữu tình.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn dạy năm trăm Bồ-tát thượng thủ như Bồ-tát Hiền Thủ, Bồ-tát Đạo Sư... và Đại Bồ-tát Thiện Dũng Mãnh rằng:

–Này Thiện nam, các ông nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa từ vô lượng, vô số trăm ngàn câu-chi na-do-đa kiếp chính Như Lai đã từng tu tập như vậy và làm Thượng thủ. Vì pháp tạng vô thượng của chư Như Lai được xuất hiện từ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và pháp tạng vô thượng được thành lập cũng từ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, cho nên các ông nên giữ gìn pháp tạng ấy. Vào thời gian khi Ta nhập Niết-bàn khoảng năm trăm năm sau, khi chánh pháp vô thượng ấy sắp hoại diệt thì vào thời gian chuyển tiếp, các ông hãy vì các hữu tình mà giảng nói và khai thị rộng rãi để cho họ nghe sẽ đạt được lợi ích lớn.

Khi nghe Phật dạy như vậy, các Bồ-tát đều đứng dậy đánh lễ dưới chân Phật và chấp tay cung kính bạch Phật rằng:

–Bạch Thế Tôn, chúng con sẽ học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa Như Lai đã từng tu học từ vô lượng, vô số trăm ngàn na-do-tha kiếp như vậy để làm Thượng thủ. Vì pháp tạng vô thượng được xuất hiện từ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và được thành lập cũng từ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nên chúng con sẽ giữ gìn kho pháp này đến thời gian sau mà ngài đã diệt độ khoảng năm trăm năm sau khi chánh pháp vô thượng sắp hoại diệt cho đến vào thời gian chuyển tiếp thì

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chúng con sẽ giảng nói và khai thị rộng rãi cho các loài hữu tình để họ nghe rồi sẽ đạt được lợi ích lớn.

Bạch Thế Tôn, vào thời gian đó, có rất nhiều sự sợ hãi, rất nhiều hiểm nạn, rất nhiều sự bạo ác và thời gian ấy các hữu tình phần nhiều tạo nghiệp đưa đến quả báo thiếu pháp, lòng họ nhiều tham dục, bị tham lam bất bình đẳng và bị tham phi pháp làm nhiễm ô, bồn sển, ganh ghét, trói buộc tâm của họ, nhiều sân hận, thích nói lời hung ác, đua nịnh dối trá, thích làm phi pháp nhiều khi, đấu tranh kiện tụng chống đối nhau, sống không có oai nghi giới luật, bị tham đắm che mờ, giải đãi thì tăng thượng, còn tinh tấn thì yếu kém, họ quên mất chánh niệm mà trụ vào bất chánh trí, miệng mồm thì khoe khoang, cống cao ngã mạn, thích làm nghiệp ác rồi che giấu trong lòng, tham, sân, si càng ngày càng tăng còn căn lành thì mỏng ít, bị màn vô minh che lấp nên những việc của họ làm ra đều thuận với bè đảng của ma, thường làm oán tặc hại đến pháp luật thâm sâu, thường làm giặc lớn trong kho pháp báu. Vì bầm tánh xấu ác của họ nên khó có ai gần gũi được.

Bạch Thế Tôn, từ nay chúng con quyết định giữ gìn kho pháp vô thượng mà Đức Như Lai đã tu tập như vậy từ vô số, vô biên trăm ngàn na-do-tha kiếp để làm lợi ích lớn cho các loài hữu tình.

Bạch Thế Tôn, thời gian đó sẽ có rất ít hữu tình siêng năng thích tìm học pháp tạng này. Bản tánh của các hữu tình này thì chân thật không đua nịnh, dối trá, họ thà bỏ thân mạng chứ không phá pháp, cũng không phỉ báng và nhằm chán chống đối pháp. Chúng con sẽ làm lợi ích cho họ bằng cách siêng năng chỉ dạy pháp thâm sâu ấy và khen ngợi, khuyến khích để họ siêng năng tu học.

Khi ấy, Thế Tôn dùng thần lực hộ trì pháp tạng vô thượng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa khiến cho bọn ác ma không thể nào làm hoại diệt được. Lại dùng oai lực để hộ trì người có thể giữ gìn và tinh tấn tu hành pháp tạng này, cắt đứt lưới ma được giải thoát và sự tu hành của họ sẽ mau đạt đến cứu cánh.

Khi ấy, Phật mỉm cười phóng ánh sáng lớn chiếu khắp thế giới ba lần ngàn các hữu tình ở cõi người trên trời, nhờ ánh sáng của Phật

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nên đều được thấy mặt nhau.

Bấy giờ, trong hội này Trời, Rồng, Dược-xoa, Càn-thát-bà, A-tố-lạc, Mạc-hô-lạc-già và chúng thần khác đều đem những loại hương hoa đẹp của trời dâng rải lên cúng dường Thế Tôn, rồi lớn tiếng ca ngâm:

–Sức oai thần lớn của Như Lai thật hy hữu đã hộ trì pháp tạng và người tu hành, khiến cho quân của ác ma không thể phá hoại được, cắt lưới của các ma, làm cho được tự tại, đối với sự tu hành mau đạt đến cứu cánh. Nếu có thiện nam, tín nữ nào thọ trì, đọc tụng pháp môn này mà rộng nói cho người khác thì không sợ quân của ác ma. Bồ-tát nào thọ trì, đọc tụng pháp môn này và rộng nói cho người khác thì vị ấy có thể chiến thắng các quân của ác ma và tất cả các ác ma không thể nào làm trở ngại được.

Bấy giờ, Phật bảo Thiện Dũng Mãnh rằng:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như chư Thiên nói! Nay Thiện Dũng Mãnh, Như Lai đối với pháp môn vô thượng này đã kết cương giới cho các ác ma để tất cả văng lưới của chúng không còn gây chướng ngại cho pháp môn này.

Nay Thiện Dũng Mãnh, hôm nay Như Lai nương vào pháp môn này mà đánh bại tất cả thế lực của các ác ma.

Nay Thiện Dũng Mãnh, hôm nay Như Lai sẽ bảo hộ pháp môn này để ngăn chặn các ác ma không xâm tổn nữa.

Nay Thiện Dũng Mãnh, nếu có thiện nam, tín nữ thọ trì, đọc tụng pháp môn này và giảng nói rộng rãi cho người khác thì tất cả ác ma không thể quấy nhiễu họ được, nhưng ngược lại họ có thể chiến thắng các ma oán. Hoặc các Bồ-tát nào thọ trì, đọc tụng pháp môn này và giảng nói rộng rãi cho người khác thì vị ấy có thể chinh phục tất cả quân ma và bố thí cho các hữu tình được lợi ích an lạc.

Nay Thiện Dũng Mãnh, pháp môn như vậy chẳng phải tay các hữu tình tạp nhiễm có thể tiếp nhận được.

Nay Thiện Dũng Mãnh, pháp môn như vậy chẳng phải cảnh giới tu hành của những người bị lưới ma trói bắt.

Nay Thiện Dũng Mãnh, pháp môn như vậy là cảnh giới tu hành

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

của những hạng người rất thông tuệ, tính thiện hoàn toàn.

Này Thiện Dũng Mãnh, ví như con ngựa rất khôn ngoan và thuần thực, chẳng phải dành cho những vua nhỏ cõi, cũng chẳng phải xuất hiện vào thời tệ ác mà chỉ được Luân vương nhận dùng, do đó mà nó xuất hiện vào thời thế ấy. Cũng vậy, chỉ có người thông minh trí tuệ hiền hòa mới có thể nhận dùng pháp môn thâm sâu này và pháp này mới có thể đến tay của người đó.

Này Thiện Dũng Mãnh, ví như Long vương Trai Giới, Long vương Thiện Trụ, Long vương Ai-la-phiệt-moa, chúng không bị người sử dụng và để thấy mà xuất hiện, cũng không vì chúng trời khác sử dụng mà xuất hiện, chỉ được chúng trời thông minh trí tuệ tài giỏi sử dụng mà xuất hiện. Ví như khi Thiên đế Thích nghĩ chuẩn bị nơi chốn để cùng chúng trời đi dạo chơi thì các con rồng ấy hiện làm tướng trạng như vậy trước mặt Đế Thích nên được Thiên đế Thích sử dụng. Cũng vậy, chỉ có Thiện Sĩ mới có thể sử dụng pháp môn thâm sâu này, vị ấy lắng nghe, thọ trì, đọc tụng và giảng nói phân biệt cho các hữu tình; đối với pháp này, vị ấy là bậc Đại trang nghiêm, làm cho lưu thông, làm chiếu sáng đại pháp, thành tựu đại pháp hỷ và thọ nhận đại pháp lạc.

Này Thiện Dũng Mãnh, nếu ai đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà thọ trì dù chỉ một câu cũng đạt được vô lượng, vô biên công đức, huống gì họ được kinh Đại Bát-nhã này mà thọ trì, chuyển đọc, biên chép đầy đủ và cúng dường lưu truyền rộng rãi khắp cho người khác thì phước đức của người này đạt được không thể nghĩ bàn.

Này Thiện Dũng Mãnh, chỉ có người thông minh trí tuệ và từ hòa mới có thể hộ trì pháp môn này, còn người không thông minh trí tuệ và hòa nhã thì pháp môn này chẳng phải là cảnh giới của họ.

Này Thiện Dũng Mãnh, vì muốn cắt đứt mọi nghi ngờ cho các loài hữu tình mà Ta nói kinh Đại Bát-nhã như vậy.

Khi Đức Phật nói pháp này thì có vô lượng, vô số Đại Bồ-tát đắc được Vô sinh pháp nhẫn và có vô biên các loài hữu tình đều phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột.

www.daitangkinh.org

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ, Như Lai thọ ký cho họ nhất định sẽ chứng quả vị Giác ngộ cao tốt.

Khi Đức Thế Tôn nói kinh này xong thì các Đại Bồ-tát như Thiệt Dũng Mãnh và bốn chúng khác như Trời, Rồng, Dược-xoa, Càn-thát-bà, A-tố-lạc, Mạc-hô-lạc-già, Nhân phi nhân nghe Phật nói đều rất hoan hỷ, tín thọ và phụng hành.

M

BÁT-NHÃ PHẬT MÃU TÂM CHÚ

*Đát da tha án già đế, già đế bát ra già đế, bát ra tăng già đế,
Bồ-đề tát bà ha.*

M

BÁT-NHÃ PHẬT MÃU THÂN TÂM CHÚ

Án bát ra nương, bát ra nương, ma ha bát ra nương, ta bà ha.

□